TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 487/2017/QĐST- HNGĐ	*Tam Bình, ngày 23 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân thụ lý số: 289/2017/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **7** ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự trong vụ án "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Thùy T, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp TH, xã TTT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Hiện tạm trú: Phường A, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Anh Đặng Hữu N, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp PH, xã PT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh N đồng ý giao con là Đặng Lê M, sinh ngày 03/9/2015 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0010057 ngày 16/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, chị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TB;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo